

TẬP A-HÀM QUYỂN 19

KINH 504. XAN CẤU¹

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn Trúc, khu Ca-lan-đà, trong thành Vương xá². Bấy giờ Tôn giả Đại Mục-kiền-liên ở trong núi Kỳ-xà-quật.

Lúc bấy giờ, vua Thích Đề-hoàn Nhân³ đang ở trên ngôi lầu Thượng diệu⁴. Đêm hôm đó, ông đi đến chỗ Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, cúi đầu đánh lễ dưới chân, rồi ngồi lui qua một bên. Ánh sáng của Thích Đề-hoàn Nhân chiếu rọi khắp cả núi Kỳ-xà-quật. Bấy giờ, Thích Đề-hoàn Nhân ngồi xuống và đọc bài kệ:

*Điều phục tánh keo kiệt,
Đại đức tùy lúc thí,
Là bậc hiền bố thí,
Đời sau thấy thù thắng⁵.*

Lúc này, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên hỏi Đế Thích:

“Này Kiều-thi-ca⁶, thế nào là điều phục tánh keo kiệt, để thấy nơi thù thắng mà ông nói rằng:

*Điều phục tánh keo kiệt,
Đại đức tùy lúc thí,
Là bậc hiền bố thí,
Đời sau gặp thù thắng.*

Khi ấy, Đế Thích đáp:

-
1. Paḷi, M.37 Cūḍavāṇisaṅkha-sutta. Chi tiết không hoàn toàn đồng nhất. Tham chiếu N^o125(19.3).
 2. Bản Paḷi: tại Xá-vệ, Đông viên, giảng đường Lộc tử mẫu.
 3. Thích Đề-hoàn Nhân. *Ḍ. 2. 1. 1. Paḷi: Sakko devaṇāṇo Indo*. Thiên chúa của chư thiên Taṇvatiā.
 4. Thượng diệu đư^ong quán *Ḍ. 2. 1. 1. Paḷi: Sakko* mỗi ngài Mục-kiền-liên lên cung điện Chiến thắng (Vejayanta). N^o125 (19.3) nói là Tối thắng giảng đường *Ḍ. 2. 1. 1. Paḷi: Sakko*.
 5. Bản Paḷi không có bài kệ này. N^o125 (19.3) cũng không.
 6. Kiều-thi-ca^o *Ḍ. 2. 1. 1. Paḷi: Kosiya*, tên tục của Thiên đế Thích.

“Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, đại tánh Bà-la-môn thù thắng, đại tánh Sát-đế-lị thù thắng, đại tánh trưởng giả thù thắng, Tứ thiên vương thù thắng, Tam thập tam thiên thù thắng; tất cả đều kính lễ con. Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, con được đại tánh Bà-la-môn thù thắng, đại tánh Sát-đế-lị thù thắng, đại tánh trưởng giả thù thắng, Tứ thiên vương thù thắng, Tam thập tam thiên thù thắng; tất cả đều cung kính làm lễ. Do thấy quả báo này, nên nói bài kệ đó.

“Lại nữa, thưa Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, cho đến chỗ mà mặt trời đi khắp, chiếu sáng khắp chỗ, đến ngàn thế giới, ngàn mặt trăng, ngàn mặt trời, ngàn núi chúa Tu-di, ngàn Phất-bà-đề-xá, ngàn Uất-đa-la-đề-xá, ngàn Cù-đà-ni-ca, ngàn Diêm-phù-đề, ngàn Tứ thiên vương, ngàn Tam thập tam thiên, trời Diêm-ma, trời Đâu-suất, trời Hóa lạc, trời Tha hóa tự tại, ngàn Phạm thiên gọi là tiểu thiên thế giới; và trong tiểu thiên thế giới này, không có cung điện nào sánh bằng cung điện Tỳ-xà-diên⁷. Cung điện Tỳ-xà-diên có một trăm lẻ một lầu quán; quán có bảy lớp; lớp có bảy phòng; phòng có bảy thiên hậu; mỗi thiên hậu có bảy thị nữ. Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, ở tiểu thiên thế giới không có đường quán trang nghiêm như Tỳ-xà-diên. Con thấy do điều phục tánh keo kiệt, mà có được diệu quả này, nên con nói kệ đó.”

Đại Mục-kiền-liên nói với trời Đế Thích:

“Lành thay, lành thay! Kiền-thi-ca, ông nhờ thấy được quả báo thắng diệu này nên nói bài kệ vừa rồi.”

Khi ấy Thiên đế Thích nghe Tôn giả Đại Mục-kiền-liên nói xong, tùy hỷ hoan hỷ, liền biến mất.

M

KINH 505. ÁI TẬN⁸

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại thành Vương xá.

7. Tỳ-xà-diên đường quán *i ḥg oṃ i ḥi* cũng gọi là cung điện Chiến thắng hay Tối thắng điện, Tối thắng giảng đường. Pāḷi: Vejayanta-vimaṇṇa, hay Vejayanta-sabha.

8. Pāḷi, M.37 Cūḍātaḥsaikḥaya-sutta. Tham chiếu, kinh trên; Hán, N⁰125 (19.3).

Bấy giờ, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đang ở trong núi Kỳ-xà-quật, một mình nơi chỗ vắng thiên tịnh tư duy và nghĩ rằng: Thuở xưa, có lần Thích Đề-hoàn Nhân, ở trong hang đá núi Giới cách⁹, đã hỏi Thế Tôn về nghĩa ái tận giải thoát¹⁰. Thế Tôn đã vì ông mà nói, nghe xong ông đã tùy hỷ. Dường như ông ấy còn muốn hỏi lại nghĩa nào đó nữa¹¹. Nay ta nên đi đến hỏi về ý tùy hỷ của ông. Nghĩ như vậy rồi, trong khoảnh khắc như lực sĩ co duỗi cánh tay, Mục-kiền-liên biến khỏi núi Kỳ-xà-quật, đến cõi trời Tam thập tam và đứng không xa một cái ao Phân-đà-lợi¹² mấy. Lúc ấy, Đế Thích cùng năm trăm thể nữ đang nô đùa nơi ao tắm và có cả âm thanh mỹ diệu của các Thiên nữ. Bấy giờ Đế Thích từ xa trông thấy Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, liền bảo các Thiên nữ:

“Đừng hát nữa! Đừng hát nữa!”

Các Thiên nữ liền im lặng. Đế Thích liền đi đến chỗ Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, cúi đầu lễ dưới chân Tôn giả, rồi lui đứng qua một bên.

Tôn giả Đại Mục-kiền-liên hỏi trời Đế Thích:

“Trước kia, ở trong núi Giới cách, ông có hỏi Đức Thế Tôn về nghĩa ái tận giải thoát, khi nghe rồi tùy hỷ, vậy thì ý ông thế nào? Vì nghe Phật nói xong tùy hỷ, hay là còn muốn hỏi nghĩa nào khác nữa, mà ông tùy hỷ?”

Thiên đế Thích đáp:

“Thưa Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, cõi trời Tam thập tam của con, đa phần là say đắm buông lung theo dục lạc; hoặc nhớ việc trước, hoặc có khi không nhớ. Đức Thế Tôn hiện ở vườn Trúc, khu Ca-lan-đà, thành Vương xá. Tôn giả muốn biết những việc con hỏi khi ở trong núi Giới cách, nay xin Tôn giả có thể đến hỏi Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn dạy sao thì Tôn giả cứ theo đó mà thọ trì. Bây giờ, ở chỗ này của

⁹. Giới cách sơn - 𑖀𑖔𑖚𑖧𑖣𑖟𑖢𑖨𑖩𑖔𑖧𑖩𑖧𑖟.

¹⁰. Ái tận giải thoát 𑖀𑖔𑖚𑖧𑖣𑖟𑖢𑖨𑖩𑖔𑖧𑖩𑖧𑖟. Paḍi: taḍhækkhaya vimutti, giải thoát do tham ái đã được dứt sạch.

¹¹. Bản Paḍi: không biết ông ấy có tin lời Phật hay không?

¹². Phân-đà-lợi trì 𑖀𑖔𑖚𑖧𑖣𑖟𑖢𑖨𑖩𑖔𑖧𑖩𑖧𑖟 tức ao sen.

con có một cung điện¹³ tốt đẹp, mới làm xong chưa bao lâu, mời Tôn giả vào viếng thăm.”

Bấy giờ, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên im lặng nhận lời, liền cùng với Thiên đế Thích đi vào cung điện. Các Thiên nữ vừa thấy Đế Thích đến, liền trở nhạc trời, ca múa. Đồ vật trang sức bằng anh lạc trên thân họ phát ra âm thanh vi diệu hợp với ngũ nhạc, như âm thanh của những nốt nhạc được thổi hay không khác. Các Thiên nữ chợt thấy Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, tất cả đều hổ thẹn, trốn núp vào trong phòng. Khi ấy, Thiên đế Thích thưa với Tôn giả Đại Mục-kiền-liên:

“Tôn giả xem đất của cung điện này rất bằng phẳng; tường vách, cột kèo, lầu gác, cửa nẻo, màn lưới tất cả đều trang hoàng tốt đẹp.”

Tôn giả Đại Mục-kiền-liên nói với Đế Thích:

“Này Kiều-thi-ca, nhờ nhân duyên phước đức đã tu thiện pháp trước đây, nên mới thành tựu được kết quả vi diệu này.”

Đế Thích ba lần tự khen ngợi như trên, rồi hỏi Tôn giả Đại Mục-kiền-liên. Tôn giả Đại Mục-kiền-liên cũng ba lần trả lời như vậy.

Bấy giờ, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên liền nghĩ: Nay, Đế Thích này tự quá buông lung, đả trước nơi trú xứ của giới thần¹⁴, ca ngợi đường quán này. Ta sẽ làm cho tâm ông sanh nhàm chán xa lìa.

Tôn giả liền nhập định, dùng sức thần thông, dùng một ngón chân bấm vào ngói đường quán này, làm cho tất cả đều chấn động. Sau đó, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên liền biến mất. Các Thiên nữ thấy đường quán bị đảo lộn, rung chuyển, thì hoảng hốt sợ hãi, vội vàng chạy đến tâu với Thiên đế Thích:

“Đây là Đại Sư của Kiều-thi-ca, có sức công đức lớn như vậy ư?”

Đế Thích bảo các Thiên nữ:

“Vị ấy chẳng phải là Thầy của ta, mà là Đại Mục-kiền-liên, đệ tử của Đại Sư, là người có phạm hạnh thanh tịnh và có công đức thần lực rất lớn.”

Các Thiên nữ thưa:

13. Chỉ cung điện Tối thắng (Paṭṭi: Vejayanta).

14. Hán: trước giới thần trú 𠄎 𠄎 𠄎 / 𠄎 𠄎 𠄎 chỉ đả trước nơi bốn đại chủng (hay xúc giác).

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

“Lành thay! Kiều-thi-ca, có được người đồng học, mà có phạm hạnh, công đức, thần lực lớn lao như vậy, huống gì là công đức, thần lực của Bạc Đại Sư thì không biết thế nào nữa!”

M

KINH 506. ĐỂ THÍCH¹⁵

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở trên tảng đá mềm xộp màu xám¹⁶, tại cõi trời Tam thập tam, cách cây Ba-lê-da-đa-la¹⁷, loại cây đàn hương Câu-tỳ-đà-la¹⁸, không xa. Phật an cư ở đó để thuyết pháp cho mẫu thân và chư Thiên cõi trời Tam thập tam. Bấy giờ Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đang an cư ở vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Lúc bấy giờ, toàn thể bốn chúng cùng đến chỗ Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, lễ dưới chân, rồi cùng ngồi lui qua một bên, thưa Tôn giả Mục-kiền-liên:

“Tôn giả có biết Đức Thế Tôn đang an cư ở đâu không?”

Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đáp:

“Tôi nghe Thế Tôn đang ở trên tảng đá mềm xộp màu xám, tại cõi trời Tam thập tam, cách cây Ba-lê-da-đa-la, loại cây đàn hương Câu-tỳ-đà-la, không xa. Phật an cư ở đó để thuyết pháp cho mẫu thân và chư Thiên cõi trời Tam thập tam.”

Sau khi nghe Tôn giả Đại Mục-kiền-liên nói như vậy, tất cả bốn chúng đều tùy hỷ, hoan hỷ, đứng dậy làm lễ mà lui.

Bấy giờ bốn chúng đã qua ba tháng an cư, lại cùng nhau đến chỗ Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, cúi đầu lễ dưới chân Tôn giả, rồi ngồi lui qua một bên. Bấy giờ, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên vì bốn chúng mà nói pháp, khai thị, chỉ giáo, khích lệ, khiến cho hoan hỷ. Sau khi khai thị, chỉ giáo, khích lệ, khiến cho hoan hỷ, Tôn giả ngồi im. Khi ấy, bốn chúng từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ và thưa với Tôn giả Đại Mục-kiền-liên:

“Tôn giả Đại Mục-kiền-liên nên biết, chúng tôi không được gặp Đức Thế Tôn đã lâu, lòng rất khao khát muốn gặp Đức Thế Tôn. Xin Tôn giả Đại Mục-kiền-liên nếu không mệt mỏi, hãy vì chúng tôi mà lên cõi trời Tam thập tam, thay cho chúng tôi hầu thăm Đức Thế Tôn,

15. Paḥli S.40.10 Sakko. Tham chiếu, N^o125(36.5).

16. Thoảng saéc hư nhuyễn thạch $u\acute{c} / \acute{c} \square \acute{a} n \acute{c} \acute{c} \acute{c}$ một tảng đá rất lớn ở trên chóp đỉnh Tu-di.

17. Ba-lê-da-đa-la $\acute{a} \acute{c} \pm \square \acute{c} / h \acute{c} \acute{c}$ dịch là Trú đặc thọ, hay Viên sanh thọ, loại cây san hô che mát cõi trời Tam thập tam. Paḥli: paḥricchattaka.

18. Câu-tỳ-đà-la hương thọ $\acute{c} \acute{c} \acute{c} \acute{c} \acute{c} \acute{c} \acute{c} \acute{c} \acute{c} \acute{c} \acute{c} \acute{c}$ một loại cây hắc đàn. Paḥli kovidāra.

có được ít bệnh ít não, đi đứng an lạc, nhẹ nhàng không? Và Tôn giả bạch với Đức Thế Tôn là bốn chúng ở Diêm-phù-đề mong muốn gặp Thế Tôn, nhưng vì không có thần lực để bay lên cõi trời Tam thập tam kính lễ Đức Thế Tôn được, còn trời Tam thập tam vì có thần lực nên họ đi xuống nhân gian! Cúi xin Đức Thế Tôn rủ lòng thương xót trở lại cõi Diêm-phù-đề.”

Tôn giả Mục-kiền-liên im lặng nhận lời. Khi bốn chúng biết Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đã im lặng nhận lời rồi, thì mỗi người từ chỗ ngồi đứng dậy làm lễ ra về.

Bấy giờ Tôn giả Mục-kiền-liên biết bốn chúng đã đi, liền nhập định, trong khoảnh khắc như đại lực sĩ co duỗi cánh tay, từ nước Xá-vệ biến mất, hiện ra trên tảng đá mềm xốp màu xám, tại cõi trời Tam thập tam, cách cây Ba-lê-da-đa-la, loại cây đàn hương Câu-tỳ-đà-la, không xa.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn đang thuyết pháp với vô lượng quyến thuộc của Thiên chúng cõi trời Tam thập tam đang vây quanh. Tôn giả Mục-kiền-liên vừa trông thấy Đức Thế Tôn, liền hân hoan vui mừng, nghĩ rằng: ‘Nay Thế Tôn thuyết pháp cho đại chúng chư Thiên đang vây quanh, không khác gì chúng hội ở cõi Diêm-phù-đề.’

Khi ấy, Thế Tôn biết được ý nghĩ trong tâm của Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, bèn nói với Tôn giả Đại Mục-kiền-liên:

“Này Đại Mục-kiền-liên, không phải là vì tự lực, mà khi Ta muốn thuyết pháp cho chư Thiên thì chư Thiên kia liền vân tập đến và muốn khiến cho họ đi, thì họ lập tức trở về. Chư Thiên kia theo tâm Ta mà đến, tùy tâm Ta mà đi.”

Lúc bấy giờ, Tôn giả Mục-kiền-liên cúi đầu lễ dưới chân Phật, rồi ngồi lui qua một bên, bạch Phật:

“Có vô số đại chúng chư Thiên vân tập. Trong Thiên chúng này, phải chăng có vị đã từng nghe pháp được thuyết từ Phật Thế Tôn, đã chứng đắc bất hoại tịnh¹⁹, nên khi thân hoại mạng chung lại sanh đến cõi này?”

Phật bảo Đại Mục-kiền-liên:

¹⁹. Bất hoại tịnh *अलक्षणा* hay bất hoại tín, chứng tịnh, trừng tịnh; bốn chi phần của vị đã chứng quả Dự lưu. Pāḷi: aveccappaśada.

“Đúng vậy, đúng vậy! Trong hàng chư Thiên đang vân tập ở đây, có vị đời trước nghe pháp, đã chứng đắc bất hoại tịnh đối với Phật, bất hoại tịnh đối với Pháp, Tăng và thành tựu Thánh giới, nên khi thân hoại mạng chung lại sanh đến cõi này.

Khi ấy Thiên đế Thích thấy Thế Tôn và Tôn giả Mục-kiền-liên cùng khen ngợi, cùng nói chuyện với các Thiên chúng, liền thưa với Tôn giả Đại Mục-kiền-liên:

“Đúng vậy, đúng vậy! Thưa Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, trong chúng hội chư Thiên ở đây, tất cả đều từ đời trước đã từng nghe Chánh pháp, đã chứng đắc bất hoại tịnh đối với Phật, bất hoại tịnh đối với Pháp, Tăng và thành tựu Thánh giới, nên khi thân hoại mạng chung lại sanh đến cõi này.”

Lúc đó có một Tỳ-kheo, thấy Thế Tôn và Tôn giả Đại Mục-kiền-liên cùng Đế Thích trao đổi những lời tốt đẹp, Tỳ-kheo ấy nói với Tôn giả Đại Mục-kiền-liên:

“Đúng vậy, đúng vậy, thưa Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, chư Thiên đến trong pháp hội này đều là những người từ đời trước đã từng nghe chánh pháp, đã chứng đắc bất hoại tịnh đối với Phật, Pháp, Tăng và thành tựu Thánh giới, sau khi thân hoại mạng chung lại sanh đến cõi này.”

Lúc ấy có một Thiên tử từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa lại y phục, bày vai bên hữu, chấp tay bạch Phật:

“Bạch Thế Tôn, con cũng đã thành tựu bất hoại tịnh đối với Phật, nên lại sanh đến đây.”

Lại có Thiên tử nói:

“Con đã thành tựu được bất hoại tịnh đối với Pháp.”

Có vị nói:

“Đã đạt được bất hoại tịnh đối với Tăng.”

Có vị nói:

“Đã thành tựu được Thánh giới, nên lại sanh đến cõi này.”

Vô lượng ngàn số chư Thiên như vậy, đến trước Thế Tôn mỗi người tự ký thuyết là đã đạt được pháp Tu-đà-hoàn, tất cả ở trước Phật liền biến mất.

Khi ấy Tôn giả Đại Mục-kiền-liên biết chúng chư Thiên đi chưa bao lâu, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa lại y phục, trịch vai bên hữu,

cúi đầu đánh lễ, rồi ngồi lui qua một bên.

Bấy giờ, Đại Tôn giả Mục-kiền-liên nói với các Thiên tử:

“Lành thay! Các Thiên tử đã thành tựu bất hoại tịnh đối với Phật; thành tựu bất hoại tịnh đối với Pháp, Tăng; thành tựu Thánh giới²⁴.”

Bốn mươi Thiên tử từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa lại y phục, trích vai bên hữu, chấp tay thưa Tôn giả Đại Mục-kiền-liên:

“Chúng con nhờ đã thành tựu bất hoại tịnh đối với Phật; thành tựu bất hoại tịnh đối với Pháp, Tăng và Thánh giới, nên được sanh lên cõi Trời.”

Có một Thiên tử nói:

“Đối với Phật đã thành tựu bất hoại tịnh.”

Có vị nói:

“Đối với Pháp đã thành tựu bất hoại tịnh.”

Có vị nói:

“Đối với Tăng đã thành tựu bất hoại tịnh.”

Có vị nói:

“Đã được thành tựu Thánh giới, nên khi thân hoại mạng chung được sanh lên cõi Trời.”

Bốn mươi Thiên tử đều đến trước Tôn giả đại Mục-kiền-liên, mỗi người tự thuật lại sự thành tựu của chính mình và tự xác nhận đã được quả Tu-đà-hoàn, rồi liền biến mất.

Như bốn mươi Thiên tử cũng vậy, bốn trăm, tám trăm, mười ngàn Thiên tử cũng nói như vậy.

M

KINH 508. ĐỒ NGƯỜU NHI²⁵

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn Trúc, khu Ca-lan-đà, thành Vương xá.

Bấy giờ Tôn giả Đại Mục-kiền-liên và Tôn giả Tỳ-kheo Lạc-

²⁴. Bản Hán sát bất hoại tín thứ tư. Y theo đoạn dưới thêm vào.

²⁵. Paṭi, S.19.1 Aææhipesi.

xoa-na²⁶ cùng ở trong núi Kỳ-xà-quật.

Sáng sớm, Tôn giả Lạc-xoa-na đi đến chỗ Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, rủ Tôn giả Đại Mục-kiền-liên ra khỏi núi Kỳ-xà-quật, vào thành Vương xá khát thực. Tôn giả Đại Mục-kiền-liên im lặng nhận lời. Hai Tôn giả cùng vào thành Vương xá khát thực. Đi đến một nơi, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên có điều gì suy nghĩ trong tâm, nên vui vẻ mỉm cười. Tôn giả Lạc-xoa-na thấy Tôn giả Đại Mục-kiền-liên mỉm cười, liền hỏi:

“Thường khi nào Đức Phật và các đệ tử của Ngài vui vẻ mỉm cười là phải có duyên cớ. Vậy hôm nay Tôn giả vì nhân duyên gì lại mỉm cười như vậy?”

Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đáp:

“Câu hỏi chưa đúng lúc. Hãy vào thành Vương xá khát thực xong, trở về trước Thế Tôn rồi mới hỏi việc này. Lúc ấy Thầy hỏi tôi sẽ trả lời Thầy.”

Bấy giờ, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên cùng Tôn giả Lạc-xoa-na vào thành Vương xá khát thực xong, trở về, rửa chân, cất y bát, rồi cùng đi đến chỗ Thế Tôn, cúi đầu lễ dưới chân Phật, rồi ngồi lui qua một bên.

Tôn giả Lạc-xoa-na hỏi Tôn giả Đại Mục-kiền-liên:

“Sáng nay tôi cùng với Thầy ra khỏi núi Kỳ-xà-quật để đi khát thực, đến chỗ nọ, Thầy lại vui vẻ mỉm cười. Tôi liền hỏi Thầy cười việc gì, Thầy nói tôi hỏi không đúng lúc. Bây giờ tôi hỏi lại, vì nhân duyên gì mà Thầy vui vẻ mỉm cười?”

Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đáp:

“Giữa đường tôi thấy một chúng sanh, thân to lớn như lâu các, đi giữa hư không, đang khóc lóc, kêu gào, buồn lo, đau khổ. Thấy vậy, tôi chợt nghĩ chúng sanh này mang cái thân to lớn như thế mà cũng bị buồn lo, đau khổ quá như vậy, nên tôi mỉm cười.”

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

“Lành thay! Lành thay! Trong chúng Thanh văn của Ta, người có thật nhĩn, thật trí, thật nghĩa, thật pháp, thì sẽ thấy chúng sanh này nhất định không trở ngại. Ta cũng thấy chúng sanh này nhưng không

²⁶. Lạc-xoa-na *Ḷḥḥe*. Paḷi: Lakkhaṇa.

nói, sợ người không tin. Vì sao? Những điều Như Lai nói, có kẻ không tin. Kẻ ngu si ấy phải chịu khổ lâu dài.”

Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Thời quá khứ, chúng sanh có thân to lớn kia ở tại thành Vương xá này, làm người đồ tể giết trâu bò. Vì tội giết trâu bò nên đọa vào địa ngục trải qua trăm ngàn năm. Khi ra khỏi địa ngục, vì dư báo tội giết trâu bò, nên phải chịu cái thân như vậy, thường chịu những sự buồn lo đau khổ như vậy.”

Như vậy, này các Tỳ-kheo, những gì Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đã thấy là như thật không khác. Các ông cần nên ghi nhớ.

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH 509. ĐỒ NGƯỜI GIẢ²⁷

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn Trúc, khu Ca-lan-đà, thành Vương xá.

Bấy giờ Tôn giả Đại Mục-kiền-liên và Tôn giả Tỳ-kheo Lạc-xoa-na cùng ở trong núi Kỳ-xà-quật.

Sáng sớm, Tôn giả Lạc-xoa-na đi đến chỗ Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, rủ Tôn giả Đại Mục-kiền-liên ra khỏi núi Kỳ-xà-quật, vào thành Vương xá khát thực. Tôn giả Đại Mục-kiền-liên im lặng nhận lời. Hai Tôn giả cùng vào thành Vương xá khát thực. Đi đến một nơi, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên có điều gì suy nghĩ trong tâm, nên vui vẻ mỉm cười. Tôn giả Lạc-xoa-na thấy Tôn giả Đại Mục-kiền-liên mỉm cười, liền hỏi:

“Thường khi nào Đức Phật và các đệ tử của Ngài vui vẻ mỉm cười là phải có duyên cớ. Vậy hôm nay, Tôn giả vì nhân duyên gì lại mỉm cười như vậy?”

Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đáp:

“Câu hỏi chưa đúng lúc. Hãy vào thành Vương xá khát thực

²⁷. Paḷi, S.19.2 Pesi (Gaṇvaghāṇṇaka).

xong, trở về trước Thế Tôn rồi hãy hỏi việc này. Lúc ấy Thầy có thể hỏi và tôi sẽ trả lời Thầy.”

Bấy giờ, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên cùng Tôn giả Lặc-xoa-na vào thành Vương xá khát thực xong, trở về, rửa chân, cất y bát, rồi cùng đi đến chỗ Thế Tôn, cúi đầu lễ dưới chân Phật, rồi ngồi lui qua một bên.

Tôn giả Lặc-xoa-na hỏi Tôn giả Đại Mục-kiền-liên:

“Sáng nay, tôi cùng với Thầy ra khỏi núi Kỳ-xà-quật để đi khát thực. Đến chỗ nọ, Thầy lại vui vẻ mỉm cười. Tôi liền hỏi Thầy cười việc gì. Thầy nói, tôi hỏi không đúng lúc. Bây giờ tôi hỏi lại, vì nhân duyên gì mà Thầy vui vẻ mỉm cười?”

Tôn giả Đại Mục-kiền-liên trả lời Tôn giả Lặc-xoa-na:

“Giữa đường tôi thấy một chúng sanh, gán với xương liền nhau, toàn thân như bản, hôi hám đáng tởm, bị quạ, diều, két, kên kên, dã can, chó đói theo mổ ăn, hoặc moi nội tạng từ xương sườn ra ăn; cực kỳ đau đớn, kêu la, gào thét. Tôi thấy vậy tâm liền nghĩ: Chúng sanh đã mang cái thân như vậy, lại còn chịu sự thống khổ vô ích như vậy?”

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

“Lành thay! Lành thay! trong chúng Thanh văn của Ta, người có thật nhẫn, thật trí, thật nghĩa, thật pháp, thì sẽ thấy chúng sanh này nhất định không trở ngại. Ta cũng thấy chúng sanh này nhưng không nói, sợ người không tin. Vì sao? Những điều Như Lai nói, có kẻ không tin. Kẻ ngu si ấy phải chịu khổ lâu dài.

“Này các Tỳ-kheo, chúng sanh kia, thời quá khứ, ở tại thành Vương xá này, là đệ tử của người đồ tể giết trâu bò. Vì tội giết trâu bò nên đọa vào địa ngục, trải qua trăm ngàn năm chịu vô lượng khổ. Vì dư báo tội giết trâu bò, nên ngày nay phải chịu cái thân này và phải tiếp tục chịu đau khổ vô ích như vậy.

“Này các Tỳ-kheo, như những gì Đại Mục-kiền-liên đã thấy là như thật không khác. Các ông cần nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH 510. ĐỒ DƯƠNG GIẢ²⁸

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn Trúc, khu Ca-lan-đà, thành Vương xá.

Bấy giờ Tôn giả Đại Mục-kiền-liên và Tôn giả Lạc-xoa-na²⁹ cùng ở trong núi Kỳ-xà-quật.

Sáng sớm, Tôn giả Lạc-xoa-na đi đến chỗ Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, rủ Tôn giả Đại Mục-kiền-liên ra khỏi núi Kỳ-xà-quật, vào thành Vương xá khát thực. Tôn giả Đại Mục-kiền-liên im lặng nhận lời. Hai Tôn giả cùng vào thành Vương xá khát thực. Đi đến một nơi, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên có điều gì suy nghĩ trong tâm, nên vui vẻ mỉm cười. Tôn giả Lạc-xoa-na thấy Tôn giả Đại Mục-kiền-liên mỉm cười, liền hỏi:

“Thường khi nào Đức Phật và các đệ tử của Ngài vui vẻ mỉm cười là phải có duyên cớ. Vậy hôm nay Tôn giả vì nhân duyên gì lại mỉm cười như vậy?”

Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đáp:

“Câu hỏi chưa đúng lúc. Hãy vào thành Vương xá khát thực xong, trở về trước Thế Tôn rồi hãy hỏi việc này. Lúc ấy Thầy có thể hỏi và tôi sẽ trả lời Thầy.”

Bấy giờ, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên cùng Tôn giả Lạc-xoa-na vào thành Vương xá khát thực xong, trở về, rửa chân, cất y bát, rồi cùng đi đến chỗ Thế Tôn, cúi đầu lễ dưới chân Phật, rồi ngồi lui qua một bên.

Tôn giả Lạc-xoa-na hỏi Tôn giả Đại Mục-kiền-liên:

“Sáng nay tôi cùng với Thầy ra khỏi núi Kỳ-xà-quật để đi khát thực. Đến chỗ nọ, Thầy lại vui vẻ mỉm cười. Tôi liền hỏi Thầy cười việc gì. Thầy nói tôi hỏi không đúng lúc. Bây giờ tôi hỏi lại, vì nhân duyên gì mà Thầy vui vẻ mỉm cười?”

Tôn giả Đại Mục-kiền-liên nói với Tôn giả Lạc-xoa-na:

“Giữa đường tôi thấy một chúng sanh to lớn, toàn thân không có da bao bọc, chỉ là một khối thịt, đi trong hư không, bị quạ, diều, kết,

²⁸. Pāḷi, 19.4 Nicchavi (orabhika).

²⁹. Xem cht.26 kinh 508.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

kên kên, đã can chó đói rượt theo cấu xé để ăn, hoặc moi nội tạng ra khỏi xương sườn để ăn; thống khổ bức bách, kêu la, gào thét. Tôi liền nghĩ: ‘Chúng sanh này đã phải mang cái thân như vậy, mà còn phải chịu sự đau đớn vô ích như vậy.’”

Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Lành thay! Lành thay! Trong chúng Thanh văn của Ta, người có thật nhẫn, thật trí, thật nghĩa, thật pháp, thì sẽ thấy chúng sanh này nhất định không trở ngại. Ta cũng thấy chúng sanh này nhưng không nói, sợ người không tin. Vì sao? Những điều Như Lai nói, có kẻ không tin. Kẻ ngu si ấy phải chịu khổ lâu dài.

“Này các Tỳ-kheo, chúng sanh kia, vào thời quá khứ, ở tại thành Vương xá này, đã làm nghề giết dê. Vì tội này nên đọa vào địa ngục trải qua trăm ngàn năm, chịu vô lượng khổ. Nay nó phải chịu cái thân như vậy, vì dư báo tội này, nên ngày nay phải tiếp tục chịu đau khổ như vậy.

“Này các Tỳ-kheo, như những gì Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đã thấy là như thật, không khác. Các ông cần nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật đã dạy hoan hỷ phụng hành.

M

KINH 51I. ĐỒ DƯƠNG ĐỆ TỬ³⁰

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại thành Vương xá... *cho đến* Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đáp:

“Giữa đường thấy một chúng sanh thân to lớn, không có da bao bọc, giống như một đồng thịt đi giữa hư không... *cho đến* Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Chúng sanh này, vào thời quá khứ, ở tại thành Vương xá này, làm đệ tử của người giết dê. Vì tội này nên đọa vào địa ngục trải qua trăm ngàn năm, chịu vô lượng khổ. Nay nó phải chịu cái thân này, tiếp tục chịu đau khổ.

³⁰. Tham chiếu các kinh trên.

“Này các Tỳ-kheo, như những gì Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đã thấy, là như thật không khác. Các ông cần nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH 512. ĐỌA THAI³¹

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại thành Vương xá... *cho đến* giữa đường thấy một chúng sanh thân to lớn không da, giống như một đồng thịt đi giữa hư không... *cho đến* Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Chúng sanh này này thời quá khứ, ở tại thành Vương xá này, tự phá thai. Vì tội này nên đọa vào địa ngục trải qua trăm ngàn năm, chịu vô lượng khổ. Vì dư báo này nên vị ấy phải chịu cái thân như vậy, tiếp tục chịu đau khổ.

“Này các Tỳ-kheo, như những gì Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đã thấy, là như thật không khác. Các ông cần nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH 513. ĐIỀU TƯƠNG SĨ³²

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại thành Vương xá... *cho đến* Tôn giả Đại Mục-kiền-liên giữa đường thấy một chúng sanh thân thể to lớn mọc đầy lông; lông như cây kim lớn, mỗi cây kim đều có lửa cháy, đốt ngược lại thân thể, đau buốt tận xương tủy... *cho đến* Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Chúng sanh này, vào thời quá khứ, ở tại thành Vương xá này, làm nghề luyện voi. Vì tội này nên đọa vào địa ngục trải qua trăm ngàn năm, chịu vô lượng khổ. Nay vì dư báo này nên nó phải chịu cái thân như vậy, tiếp tục chịu đau khổ.

³¹. Tham chiếu các kinh trên.

³². Người huấn luyện voi. Paḍi, S.19.8 Suḍciloma (sarathi).

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

“Này các Tỳ-kheo, như những gì Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đã thấy, là như thật không khác. Các ông cần nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

*Giống như người luyện voi, cũng vậy người luyện ngựa, luyện trâu bò, dèm siểm người và đủ các thứ khổ bức hiếp người, lại cũng như vậy.*³³

M

KINH 514. HIẾU CHIẾN³⁴

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại thành Vương xá... *cho đến* Tôn giả Đại Mục-kiền-liên giữa đường thấy một chúng sanh thân thể to lớn mọc đầy lông, lông bén nhọn như dao, rực lửa, trở lại cắt đứt chính thân thể, đau đớn tận xương tủy... *cho đến* Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Chúng sanh này, vào thời quá khứ, ở tại thành Vương xá này, ưa thích chiến tranh, dùng đao kiếm chém giết người. Vì tội này nên đọa vào địa ngục trải qua trăm ngàn năm, chịu vô lượng khổ. Nay vì đư báo địa ngục này nên nó phải chịu cái thân như vậy, tiếp tục chịu đau khổ.

“Này các Tỳ-kheo, như những gì Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đã thấy, là như thật không khác. Các ông cần nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH 515. LIỆP SU³⁵

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại thành Vương xá... *cho đến* Tôn giả Đại Mục-kiền-liên giữa đường thấy một chúng sanh thân thể to lớn mọc đầy lông, lông tua tủa như tên, tất cả đều bốc lửa, trở lại đốt cháy chính toàn thân thể, đau đớn tận xương tủy... *cho đến* Phật bảo các Tỳ-kheo:

³³. Tóm tắt bốn kinh.

³⁴. Paøli, S.19.9 Suøcako (người hay đâm thọc, gián điệp).

³⁵. Thọ săn. Paøli, S.19.6 Satti (maøgaviko).

“Chúng sanh này, vào thời quá khứ, ở tại thành Vương xá này, đã từng làm thợ săn, bắn giết cầm thú. Vì tội này nên đọa vào địa ngục trải qua trăm ngàn năm, chịu vô lượng khổ. Nay vì dư báo địa ngục này nên nó phải chịu cái thân như vậy, tiếp tục chịu đau khổ.

“Này các Tỳ-kheo, như những gì Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đã thấy, là như thật không khác. Các ông cần nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật đã dạy, vui mừng thực hành theo.

M

KINH 516. SÁT TRU³⁶

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại thành Vương xá... *cho đến* Tôn giả Đại Mục-kiền-liên giữa đường thấy một chúng sanh thân thể to lớn mọc đầy lông, lông bén nhọn như chĩa như mâu, Tất cả đều bốc lửa cháy trở lại thiêu đốt chính toàn thân thể, đau đớn tận xương tủy... *cho đến* Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Chúng sanh này, vào thời quá khứ, ở tại thành Vương xá này, là kẻ đồ tể giết heo. Vì tội này nên đọa vào địa ngục trải qua trăm ngàn năm, chịu vô lượng khổ. Nay vì dư báo địa ngục này nên nó phải chịu cái thân như vậy, tiếp tục chịu đau khổ.

“Này các Tỳ-kheo, như những gì Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đã thấy, là như thật không khác. Các ông cần nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

³⁶. Giết heo. Paøli, S.19.5 Asi (suøkariko).

KINH 517. ĐOẠN NHÂN ĐẦU³⁷

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại thành Vương xá... *cho đến* Tôn giả Đại Mục-kiền-liên giữa đường thấy một chúng sanh thân thể to lớn, không có đầu, hai bên có mắt, trước ngực có miệng, thân thể thường chảy máu, các loài trùng rúc rĩa, đau đớn tận xương tủy... *cho đến* Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Chúng sanh này, vào thời quá khứ, ở tại thành Vương xá này, ưa cắt đầu người. Vì tội này nên ở trong trăm ngàn năm đọa vào địa ngục, chịu vô lượng khổ. Nay vì dư báo nên nó phải chịu cái thân như vậy, tiếp tục chịu đau khổ.

“Này các Tỳ-kheo, như những gì Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đã thấy, là như thật không khác. Các ông cần nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật đã dạy, vui mừng thực hành theo.

Như chặt đầu người, nắm đầu người cũng như vậy.

M

KINH 518. ĐOÀN ĐỒNG NHÂN³⁸

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại thành Vương xá... *cho đến* Tôn giả Đại Mục-kiền-liên giữa đường thấy một chúng sanh, dịch hoàn như cái lu nước³⁹, ngồi thì xoay chân lên trên, đi thì phải vác lên vai... *cho đến* Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Chúng sanh này, vào thời quá khứ, ở tại thành Vương xá này, làm thợ đúc đồng, làm đồ giả, gạt người⁴⁰. Vì tội này nên đọa vào địa ngục. Nay vì dư báo địa ngục nên nó phải chịu cái thân như vậy, tiếp tục chịu đau khổ.

³⁷. Chặt đầu người. Paøli, S.19.16 Sisachinno-coraghaøæako (đao phủ và cai ngục).

³⁸. Người đúc đồng. S.19.10 Kumbhaøña.

³⁹. Hán: âm noãn như ung ²± 83 /p. jA kumbhaøña.

⁴⁰. Bản Paøli: gaømakuøæako (tên làng gạt làng xóm, phán quan tham nhũng).

“Này Tỳ-kheo, như những gì Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đã thấy, là chân thật không khác. Các ông cần nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật đã dạy, vui mừng thực hành theo.

Như người thợ đúc đồng, cũng vậy người cân lường đối trá, kẻ thôn chủ, kẻ chủ chợ cũng lại như vậy.

M

KINH 519. BỐ NGƯ SƯ

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại thành Vương xá... *cho đến* Tôn giả Đại Mục-kiền-liên giữa đường thấy một chúng sanh lấy cái lưới đồng hoặc sắt tự quấn vào thân mình, lửa thường cháy đỏ trở lại đốt thân người đó, đau đớn tận xương tủy, đi giữa hư không... *cho đến* Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Chúng sanh này, vào thời quá khứ, ở tại thành Vương xá này, làm người bắt cá. Vì tội này nên đọa vào địa ngục, chịu vô lượng khổ. Nay vì dư báo địa ngục nên nó phải chịu cái thân như vậy, tiếp tục chịu đau khổ.

“Này các Tỳ-kheo, như những gì Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đã thấy, là chân thật không khác. Các ông cần nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật đã dạy, vui mừng thực hành theo.

*Như người bắt cá, cũng vậy bắt chim, lưới thả lại cũng như vậy*⁴¹.

M

KINH 520. BỐ CHIÊM NỮ⁴²

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại thành Vương xá... *cho đến* Tôn giả Đại Mục-kiền-liên giữa đường thấy một chúng sanh⁴³ trên đầu có cái cối sắt, hừng hực lửa đỏ, xoay lại nghiền tán đầu của người đó, đi giữa hư

⁴¹. Các kinh tương đương Paøli, S.19.3 Piðña (saøkuniko).

⁴². Nữ nhân làm thầy bói. Paøli, S.19.14. Maigulitthi.

⁴³. Bản Paøli: thấy một người nữ.

không, chịu vô lượng khổ... *cho đến* Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Chúng sanh này, vào thời quá khứ, ở tại thành Vương xá này, là người nữ làm thầy bói đoán tướng⁴⁴, chuyên hành nghề bói toán, đối gạt, mê hoặc người để mưu cầu tiền của. Vì tội này nên đọa vào địa ngục, chịu vô lượng khổ. Nay vì dư báo địa ngục nên nó phải chịu cái thân như vậy, tiếp tục chịu đau khổ.

“Này các Tỳ-kheo, như những gì Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đã thấy, là chân thật không khác. Các ông cần nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH 521. BỐC CHIÊM SƯ

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại thành Vương xá... *cho đến* Tôn giả Mục-kiền-liên giữa đường thấy một chúng sanh thân tự chuyển động xoay như gió xoáy, đi giữa hư không... *cho đến* Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Chúng sanh này, vào thời quá khứ, ở tại thành Vương xá này, làm người bói toán mê hoặc nhiều người để mưu cầu tiền của. Vì tội này nên đọa vào địa ngục, chịu vô lượng khổ. Nay vì dư báo địa ngục nên nó phải chịu cái thân như vậy, tiếp tục chịu đau khổ.

“Này các Tỳ-kheo, như những gì Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đã thấy, là chân thật không khác. Các ông cần nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH 522. HÁO THA DÂM⁴⁵

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại thành Vương xá... *cho đến* Tôn giả Đại Mục-

⁴⁴. Hán: bốc chiêm nữ nhân 𑖀𑖔𑖩𑖫𑖪 𑖔𑖩𑖫𑖪 𑖔𑖩𑖫𑖪. Pāḷi: maṅgulitthi ikkhamitthi, người đàn bà xấu xí làm nghề bói toán.

⁴⁵. Pāḷi, S.19.11 Paradaṅṅiko (lấy vợ người).

kiền-liên giữa đường thấy một chúng sanh lưng gù đi lom khom⁴⁶, bộ dạng như sợ hãi, đồ mặc toàn thân đều bốc lửa, trở lại đốt thân, đi giữa hư không... *cho đến* Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Chúng sanh này, vào thời quá khứ, ở tại thành Vương xá này, ưa làm việc tà dâm. Vì tội này nên đọa vào địa ngục, chịu vô lượng khổ. Nay vì dư báo địa ngục nên nó phải chịu cái thân như vậy, tiếp tục chịu đau khổ.

“Này các Tỳ-kheo, như những gì Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đã thấy, là chân thật không khác. Các ông cần nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH 523. MẠI SẮC⁴⁷

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở trong vườn Lộc dã, Tiên nhân trú xứ, nước Ba-la-nại. Bấy giờ Tôn giả Đại Mục-kiền-liên và Tôn giả Lặc-xoa-na vào buổi sáng sớm cùng vào thành Ba-la-nại khát thực. Giữa đường Tôn giả Mục-kiền-liên có điều gì suy nghĩ trong tâm, nên vui vẻ mỉm cười. Tôn giả Lặc-xoa-na thưa Tôn giả Đại Mục-kiền-liên:

“Thường khi Đức Thế Tôn và các đệ tử của Ngài vui vẻ, mỉm cười là có duyên cớ. Vậy hôm nay Tôn giả vì nhân duyên gì lại mỉm cười như vậy?”

Tôn giả Đại Mục-kiền-liên bảo Tôn giả Lặc-xoa-na:

“Câu hỏi chưa đúng lúc. Chúng ta hãy đi khát thực xong, khi trở về trước Thế Tôn sẽ hỏi việc này.”

Bấy giờ, cả hai vào thành khát thực, ăn xong, trở về rửa chân, cất y bát, rồi cùng đi đến chỗ Thế Tôn, cúi đầu lễ dưới chân Phật, rồi ngồi lui qua một bên.

Khi ấy, Tôn giả Lặc-xoa-na hỏi Tôn giả Mục-kiền-liên:

“Sáng nay giữa đường vì lý do gì Thầy lại vui vẻ mỉm cười?”

⁴⁶. Hán: 𧄸 thân tàng hành 𧄸 𧄸 /i.

⁴⁷. Buôn bán sắc. Pāḷi, S.19.13 Nicchavittī.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đáp Tôn giả Lạc-xoa-na:

“Giữa đường tôi thấy một chúng sanh to lớn, toàn thân đầy máu mủ, hôi hám, dơ nhớp, đi giữa hư không, bị chim, quạ, chó sói, chó đói rượt theo cầu xé để ăn. Kẻ ấy khóc lóc, kêu gào. Tôi liền nghĩ: ‘Chúng sanh này phải mang cái thân như vậy, mà còn phải chịu sự thống khổ như vậy, sao mà đau đớn thay!’”

Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Ta cũng thấy chúng sanh này nhưng không nói, sợ người không tin. Vì sao? Những điều Như Lai nói, có kẻ không tin. Kẻ ngu si ấy phải chịu khổ lâu dài.

“Chúng sanh này, vào thời quá khứ, ở tại thành Ba-la-nại này, là người nữ buôn bán nhan sắc để sanh sống. Bấy giờ có Tỳ-kheo theo Phật Ca-diếp xuất gia. Người con gái ấy đem lòng không trong sạch mời vị Tỳ-kheo. Tỳ-kheo này trực tâm, nhận lời mời, không hiểu được ý cô. Cô gái nổi giận, lấy nước bất tịnh tạt vào mình Tỳ-kheo. Vì tội này nên đọa vào địa ngục, chịu vô lượng khổ. Nay vì dư báo tội này, nên nó phải mang thân này, tiếp tục chịu đau khổ như vậy.

“Này các Tỳ-kheo, như những gì Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đã thấy, là chân thật không khác. Các ông cần nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật đã dạy, vui mừng thực hành theo.

M

KINH 524. SÂN NHUẾ ĐĂNG DU SÁI⁴⁸

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở trong vườn Lộc dã, chỗ Tiên nhân trú xứ, nước Ba-la-nại... *cho đến* ta ở giữa đường thấy một chúng sanh⁴⁹ thân hình to lớn, toàn thân lửa cháy, đi giữa hư không, khóc lóc kêu gào, chịu đau đớn khổ não... *cho đến* Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Chúng sanh này, thời quá khứ, ở thành Ba-la-nại, là đệ nhất phu nhân của Tự tại vương⁵⁰. Khi cùng ngủ với nhà vua, bỗng nổi lòng

⁴⁸. Vi giận, chế dẫu lên người. Paøli, S.19.15, Okilini-sapattaŋgaøarakokiri.

⁴⁹. Paøli: itthiø uppakkaø okiliniø okæiøiø, một người đàn bà bị cháy xém, bị nướng râm, bị xua đuổi.

⁵⁰. Tự tại vương / /ø ðy. Paøli: Kaliŋaraøjañño, vua Kaliŋa.

sân hận, lấy dầu thấp đèn rưới lên người vua. Vì tội này nên đọa vào địa ngục chịu khổ vô lượng. Nay vì dư báo địa ngục nên nó phải mang cái thân này, tiếp tục chịu khổ.

“Này các Tỳ-kheo, như những gì Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đã thấy, là chân thật không sai. Các ông cần nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH 525. TẶNG TẬT BÀ-LA-MÔN⁵¹

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở trong vườn Lộc dã, chỗ Tiên nhân trú xứ, nước Ba-la-nại... *cho đến* Tôn giả Đại Mục-kiền-liên nói ta ở giữa đường thấy một chúng sanh toàn thân như nhớt, bôi đầy phần Ức và cũng ăn phần Ức, đi giữa hư không, hôi hám khổ não, khóc lóc kêu gào... *cho đến* Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Chúng sanh này, thời quá khứ, ở thành Ba-la-nại, làm thầy Bà-la-môn của Tự tại vương. Vì tâm tật đố nên khi thỉnh chúng Thanh văn của Phật Ca-diếp thọ trai, ông đã lấy phần Ức bôi lên trên thức ăn, thử xúc não chúng Tăng. Vì tội này nên đọa vào địa ngục chịu khổ vô lượng. Nay vì dư báo địa ngục nên nó phải mang cái thân này, tiếp tục chịu khổ.

“Này các Tỳ-kheo, như những gì Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đã thấy là chân thật không sai. Các ông cần nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

⁵¹. Người Bà-la-môn ganh tị. Paḷi, S.19.12 Guṭṭhakaḥḍi-duææhabraḥmaḍo, người Bà-la-môn tà ác ăn phân.

KINH 526. BÁT PHÂN DU⁵²

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà nước Xá-vệ... *cho đến* Tôn giả Mục-kiền-liên nói, ta ở giữa đường thấy một chúng sanh to lớn, trên đầu đội một cái vạc bằng đồng lớn sôi sùng sục, trào ra rưới khắp thân thể, đi giữa hư không, khóc lóc kêu gào... *cho đến* Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Chúng sanh này, thời quá khứ, ở nước Xá-vệ, xuất gia ở chỗ Phật Ca-diếp, làm Tỳ-kheo tri sự. Có nhiều thí chủ đem dầu đến cúng cho các Tỳ-kheo. Bấy giờ, có nhiều khách Tỳ-kheo. Vị tri sự này không chia dầu đúng thời, đợi cho các Tỳ-kheo khách đi rồi mới chia. Vì tội này nên đọa vào địa ngục chịu khổ vô lượng. Nay vì dư báo địa ngục nên nó phải mang cái thân này, tiếp tục chịu khổ.”

“Này các Tỳ-kheo, như những gì Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đã thấy là chân thật không sai. Các ông cần nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH 527. ĐẠO THỦ THẤT QUẢ⁵³

Tôi nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở trong vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, tại nước Xá-vệ... *cho đến* Tôn giả Đại Mục-kiền-liên nói, ở giữa đường thấy một chúng sanh, thân to lớn, có hòn sặc nóng ra vào từ thân, đi trong hư không, bị đau đớn bức bách, khóc kêu gào... *cho đến* Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Chúng sanh này, thời quá khứ, ở nước Xá-vệ, xuất gia trong pháp Phật Ca-diếp, làm Sa-đi giữ vườn trái của chúng Tăng, trộm bầy trái đem dâng cho Hòa thượng. Do tội ấy cho nên bị đọa vào địa ngục,

52. Không chia dầu.

53. Ặn trộm bầy trái cây.

chịu khổ vô lượng. Nay vì dư báo địa ngục nên nó phải mang cái thân này, tiếp tục chịu khổ.

“Này các Tỳ-kheo, như những gì Đại Mục-kiền-liên đã thấy là chân thật không sai. Các ông phải nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH 528. ĐẠO THỰC THẠCH MẬT⁵⁴

Tôi nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở trong vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, tại nước Xá-vệ... *cho đến* Tôn giả Đại Mục-kiền-liên nói, ở giữa đường ta thấy một chúng sanh thân hình to lớn, lưỡi rộng dài, thấy có búa bén lửa đỏ rực, búa này cắt lưỡi người ấy, đi giữa hư không, khóc lóc kêu gào... *cho đến* Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Chúng sanh này, thời quá khứ, ở nước Xá-vệ, xuất gia làm Sa-di trong pháp Phật Ca-diếp, dùng búa cắt đường phèn cúng dường chúng Tăng; đường phèn dính trên lưỡi búa, lấy cấp ăn. Do tội ấy cho nên bị đọa vào địa ngục, chịu khổ vô lượng. Nay vì dư báo địa ngục nên nó phải mang cái thân này, tiếp tục chịu khổ.

“Này các Tỳ-kheo, như những gì Đại Mục-kiền-liên đã thấy là chân thật không sai. Các ông phải nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH 529. ĐẠO THỦ NHỊ BÍNH⁵⁵

Tôi nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở trong vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, tại nước Xá-vệ... *cho đến* Tôn giả Đại Mục-kiền-liên nói, ở giữa đường ta thấy một chúng sanh thân hình to lớn, có hai cái vòng sắt ở hai bên hông, bốc lửa xoay vần trở lại thiêu đốt thân họ, đi giữa hư không,

54. Ăn trộm đường thẻ.

55. Trộm hai cái bánh.

khóc lóc kêu gào... *cho đến* Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Chúng sanh này, thời quá khứ, ở nước Xá-vệ, xuất gia làm Sa-di trong pháp Phật Ca-diếp, đem bánh ngọt cúng dường chúng Tăng, cắp lấy hai cái bánh kẹp vào nách. Do tội ấy cho nên bị đọa vào địa ngục, chịu khổ vô lượng. Nay vì dư báo địa ngục nên nó phải mang cái thân này, tiếp tục chịu khổ.

“Này các Tỳ-kheo, như những gì Đại Mục-kiền-liên đã thấy là chân thật không sai. Các ông phải nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH 530. TỖ-KHEO⁵⁶

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà nước Xá-vệ ... *cho đến* Tôn giả Đại Mục-kiền-liên nói, ở giữa đường ta thấy một chúng sanh thân hình to lớn, dùng một lá sắt quán vào thân, áo quần, chăn mền, giường nằm đều là sắt nóng, tất cả đều bị đốt cháy hừng hực, ăn hòn sắt nóng, đi giữa hư không, khóc lóc kêu gào; *cho đến* Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Chúng sanh này, thời quá khứ, ở thành Xá-vệ, xuất gia làm Tỳ-kheo trong pháp Phật Ca-diếp, đi xin y áo và vật thực cho chúng Tăng; cúng dường Tăng xong, còn dư liền tự mình thọ dùng. Vì tội này nên đọa vào địa ngục chịu khổ vô lượng. Nay vì dư báo địa ngục nên nó phải mang cái thân này, tiếp tục chịu khổ.

“Này các Tỳ-kheo, như những gì Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đã thấy là chân thật không sai. Các ông cần nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

Như Tỳ-kheo, cũng vậy Tỳ-kheo-ni, Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di cũng lại như vậy.

M

⁵⁶. Paoli, S.19.17-21 Bhikkhu.

KINH 531. GIÁ THỪA NGŨU XA⁵⁷

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn Cấp cô độc, cây Kỳ-đà nước Xá-vệ... *cho đến* Tôn giả Mục-kiền-liên nói, ở giữa đường ta thấy một chúng sanh to lớn, mang trên cổ chiếc xe sắt đang cháy, chặt đứt gân cổ, tiếp đến chân tay, gân quấn quanh cổ họ, đi trên đất sắt nóng, đi giữa hư không, khóc lóc kêu gào cho đến Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Chúng sanh này, thời quá khứ, ở nước Xá-vệ, đánh xe bò để sanh sống. Vì tội này nên đọa vào địa ngục chịu khổ vô lượng. Nay vì dư báo địa ngục nên nó phải mang cái thân này, tiếp tục chịu khổ.

“Này các Tỳ-kheo, như những gì Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đã thấy là chân thật không sai. Các ông cần nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH 532. MA-MA-ĐẾ

Tôi nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở trong vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, tại nước Xá-vệ... *cho đến* Tôn giả Đại Mục-kiền-liên nói, ở giữa đường thấy một chúng sanh, thân to lớn, lưỡi rộng dài, bị các cây đinh sắt nóng đóng vào lưỡi, đi trong hư không, bị đau đớn bức bách, khóc kêu gào... *cho đến* Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Chúng sanh này, thời quá khứ, ở nước Xá-vệ, xuất gia làm Tỳ-kheo trong pháp Phật Ca-diếp, làm Ma-ma-đế⁵⁸, quả trách các Tỳ-kheo rằng: ‘Này các Trưởng lão, các ông nên đi khỏi chỗ này, ở đây đạu bạc không thể cung cấp được. Mỗi người tùy ý tìm nơi sung túc, đầy đủ cơm áo, giường chiếu thuốc men, chữa bệnh, chắc có thể đầy đủ không thiếu’. Các Tỳ-kheo ở trước đó đều bỏ đi, còn khách Tăng nghe thế cũng không đến. Do tội ấy cho nên bị đọa vào địa ngục, chịu

⁵⁷. Cỗ xe bò.

⁵⁸. Ma-ha-đế, chủ chùa hay trụ trì. Pāḷi không có.

khổ vô lượng. Nay vì dư báo địa ngục nên nó phải mang cái thân này, tiếp tục chịu khổ.

“Này các Tỳ-kheo, như những gì Đại Mục-kiền-liên đã thấy là chân thật không sai. Các ông phải nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH 533. ÁC KHẨU HÌNH DANH

Tôi nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở trong vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, tại nước Xá-vệ... *cho đến* Tôn giả Đại Mục-kiền-liên nói, ở giữa đường thấy một chúng sanh thân hình to lớn, hình tướng như Tỳ-kheo, quần tẩm sắt làm y phục, toàn thân bị thiêu đốt, cũng lấy bát sắt đựng viên sắt nóng để ăn... *cho đến* Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Chúng sanh này, thời quá khứ, ở nước Xá-vệ, xuất gia làm Tỳ-kheo trong pháp Phật Ca-diếp, làm Ma-ma-đế, bằng ác khẩu hình dung tên các Tỳ-kheo, hoặc nói đây là ông trọc xấu xa, đây là ông tác phong xấu, đây là ông y phục xấu. Do những lời nói ác như vậy khiến cho các Tỳ-kheo ở trước đó bỏ đi, các Tỳ-kheo chưa đến không muốn đến. Do tội này cho nên bị đọa vào địa ngục, chịu khổ vô lượng. Nay vì dư báo địa ngục nên nó phải mang cái thân này, tiếp tục chịu khổ.

“Này các Tỳ-kheo, như những gì Đại Mục-kiền-liên đã thấy là chân thật không sai. Các ông phải nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH 534. HẢO KHỞI TRANH TỤNG⁵⁹

Tôi nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở trong vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, tại nước Xá-vệ... *cho đến* Phật bảo các Tỳ-kheo:

⁵⁹. Thích gây tranh cãi.

“Chúng sanh này, thời quá khứ, ở nước Xá-vệ, xuất gia làm Tỳ-kheo trong pháp Phật Ca-diếp, ưa thích tranh cãi, làm rối loạn chúng tăng, lấm mồm mép, làm mất sự hòa hợp. Các Tỳ-kheo ở trước chán bỏ đi, người chưa đến không muốn đến. Do tội ấy cho nên bị đọa vào địa ngục, chịu khổ vô lượng. Nay vì dư báo địa ngục nên nó phải mang cái thân này, tiếp tục chịu khổ.

“Này các Tỳ-kheo, như Đại Mục-kiền-liên là thấy chân thật không sai. Các ông phải nên ghi nhớ.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH 535. ĐỘC NHẤT (1)⁶⁰

Tôi nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở trong vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, tại nước Xá-vệ. Bấy giờ Tôn giả A-na-luật đang ở tại tinh xá Tòng lâm⁶¹. Tôn giả Đại Mục-kiền-liên ở nơi rừng Khủng bố⁶² nơi có nhiều cầm thú, trong núi Thất-thâu-ma-la⁶³, thôn Bạt-kỳ. Bấy giờ, Tôn giả A-na-luật ở một mình chỗ vắng, thiền tịnh tư duy. Tôn giả nghĩ thâm: ‘Có nhất thừa đạo⁶⁴ khiến cho chúng sanh được thanh tịnh, lìa ưu bi, khổ, não, được pháp chân như. Đó là bốn Niệm xứ. Những gì là bốn? Niệm xứ quán thân trên thân, niệm xứ quán thọ, tâm, pháp trên pháp. Nếu người nào xa lìa bốn Niệm xứ là xa lìa Thánh pháp. Người nào xa lìa Thánh pháp là xa lìa Thánh đạo. Người nào xa lìa Thánh đạo là xa lìa Pháp giải thoát. Người nào xa lìa Pháp giải thoát là không vượt qua khỏi sanh, già, bệnh, chết, ưu, bi, khổ, não. Nếu người nào ưa thích

⁶⁰. Ấn Thuận, “30. Tương ứng A-na-luật”, gồm các kinh, Đại Chánh 535-545. phần lớn tương đương Paøli S.52. Anuruddhasamyutta. Đại Chánh kinh 535, Paøli, S.52.1 Rahogata.

⁶¹. Bản Paøli, trong tinh xá Cấp cô độc.

⁶². Khủng bố trừ lâm *oL oJ, Y^aL*. Paøli: Bhesakalaø-vana.

⁶³. Thất-thâu-ma-la sơn *Fç /- ½□ ÿ s.* Paøli: Suøsumaøragiri, núi Cá sấu.

⁶⁴. Nhất thừa đạo *ø@ □¼ 'D, A* con đường độc đạo, chỉ bốn niệm xứ. (Paøli: ekaøyana-maggo = cattaøro satipaøæhaønaø).

bốn Niệm xứ thì cũng tin ưa Thánh pháp. Người nào tin ưa Thánh pháp thì tin ưa Thánh đạo. Người nào tin ưa Thánh đạo là tin ưa pháp cam lộ. Người nào tin ưa pháp cam lộ là thoát khỏi sanh, già, bệnh, chết, ưu, bi, khổ, não.’

Bấy giờ, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên biết được ý nghĩ của Tôn giả A-na-luật, trong khoảnh khắc như lực sĩ co duỗi cánh tay dùng thần lực biến khỏi rừng Khủng bố chỗ nuôi cầm thú trong núi Thất-thâu-ma-la, thôn Bạt-kỳ và hiện ra trước Tôn giả A-na-luật, tại tinh xá Tòng lâm nơi thành Xá-vệ, bảo A-na-luật rằng:

“Phải chăng Thầy ở một mình nơi chỗ vắng, thiền tịnh, tư duy nghĩ rằng: ‘Có đạo nhất thừa khiến cho chúng sanh được thanh tịnh, lìa ưu bi, khổ, não, được chân như. Đó là bốn Niệm xứ. Những gì là bốn? Niệm xứ quán thân trên thân, niệm xứ quán thọ, tâm, pháp trên pháp. Nếu người nào xa lìa bốn Niệm xứ là xa lìa Thánh pháp. Người nào xa lìa Thánh pháp là xa lìa Thánh đạo. Người nào xa lìa Thánh đạo là xa lìa Pháp giải thoát. Người nào xa lìa Pháp giải thoát là không vượt qua khỏi sanh, già, bệnh, chết, ưu, bi, khổ, não. Nếu người nào ưa thích bốn Niệm xứ thì cũng tin ưa Thánh pháp. Người nào tin ưa Thánh pháp thì tin ưa Thánh đạo. Người nào tin ưa Thánh đạo là tin ưa pháp cam lộ. Người nào tin ưa pháp cam lộ là thoát khỏi sanh, già, bệnh, chết, ưu, bi, khổ, não.’

Tôn giả A-na-luật nói với Tôn giả Đại Mục-kiền-liên:

“Đúng vậy! Đúng vậy! Thưa Tôn giả.”

Tôn giả Đại Mục-kiền-liên nói Tôn giả A-na-luật:

“Thế nào gọi là tin ưa bốn Niệm xứ?”

“Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, nếu có Tỳ-kheo nào đối với niệm xứ quán thân trên thân, tâm duyên thân, an trụ với chánh niệm, điều phục, tĩnh chỉ, an tĩnh, tịch tĩnh, nhất tâm tăng tiến. Cũng vậy, đối với quán niệm xứ thọ, tâm, pháp, mà an trụ với chánh niệm, điều phục, tĩnh chỉ, an tĩnh, tịch tĩnh, nhất tâm tăng tiến. Thưa Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, đó gọi là Tỳ-kheo tin ưa bốn Niệm xứ.”

Bấy giờ, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên bằng tam-muội chánh thọ như vậy, từ cửa tinh xá Tòng lâm nước Xá-vệ, trở về rừng Khủng bố chỗ nuôi cầm thú trong núi Thất-thâu-ma-la nơi thôn Bạt-kỳ.

KINH 536. ĐỘC NHẤT (2)⁶⁵

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở trong vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, tại nước Xá-vệ... cho đến Tôn giả Đại Mục-kiền-liên hỏi Tôn giả A-na-luật:

“Sao gọi là tu tập, tu tập nhiều bốn Niệm xứ?”

Tôn giả A-na-luật nói với Tôn giả Đại Mục-kiền-liên:

“Nếu Tỳ-kheo, đối với nội thân khởi tưởng yếm ly; đối với nội thân khởi tưởng không yếm ly; tưởng yếm ly, tưởng không yếm ly đều xả, an trụ với chánh niệm, chánh tri. Cũng vậy, ngoại thân, nội ngoại thân, cảm thọ bên trong, cảm thọ bên ngoài, cảm thọ trong ngoài; tâm bên trong, tâm bên ngoài, tâm bên trong ngoài, pháp bên trong, pháp bên ngoài, pháp trong ngoài, khởi tưởng yếm ly, không khởi tưởng yếm ly, tưởng yếm ly và tưởng không yếm ly đều xả, an trụ với chánh niệm, chánh tri. Như vậy, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, đó gọi là tu tập, tu tập nhiều bốn Niệm xứ.”

Bấy giờ, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên nhập tam-muội từ tinh xá Tòng lâm, nước Xá-vệ, nhờ sức thần thông tam-muội, như lực sĩ co duỗi cánh tay, trong khoảnh khắc đã trở về rừng Khủng bố đầy cầm thú trong núi Thất-thâu-ma-la tại thôn Bạt-kỳ.



⁶⁵. Xem kinh 535 trên.